**Tìm hiểu quy định về Luật Đặc xá năm 2018**

Ngày 19-11-2018, Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ  8 thông qua Luật Đặc xá năm 2018, Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01-07-2019. Luật  bao gồm 6 chương 39 điều quy định về nguyên tắc, thời điểm, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm thực hiện đặc xá; điều kiện, quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá; quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá…Để các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tìm hiểu pháp luật về Luật Đặc xá năm 2018, UBND xã Sơn Trường giới thiệu: **Tìm hiểu quy định về Luật Đặc xá năm 2018*,***cụ thể như sau:

**1. Nguyên tắc thực hiện đặc xá**

Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Bảo đảm dân chủ, công bằng, khách quan, công khai, minh bạch.

Bảo đảm yêu cầu về đối nội, đối ngoại, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

**2. Chính sách của Nhà nước trong đặc xá**

Nhà nước động viên, khuyến khích người bị kết án phạt tù ăn năn hối cải, tích cực học tập, lao động cải tạo để được hưởng đặc xá; tạo điều kiện thuận lợi cho người được đặc xá hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, phòng ngừa tái phạm tội, vi phạm pháp luật.

**3. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện đặc xá**

Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị đặc xá cho người không đủ điều kiện được đặc xá; không đề nghị đặc xá cho người đủ điều kiện được đặc xá; cản trở người bị kết án phạt tù thực hiện quyền được đề nghị đặc xá.

 Đưa hối lộ, nhận hối lộ, môi giới hối lộ, nhũng nhiễu trong việc thực hiện đặc xá.

 Cấp, xác nhận giấy tờ, tài liệu liên quan đến người được đề nghị đặc xá trái quy định của pháp luật.

Từ chối cấp, xác nhận giấy tờ, tài liệu mà theo quy định của pháp luật người được đề nghị đặc xá phải được cấp, xác nhận.

 Giả mạo giấy tờ, tài liệu liên quan đến người được đề nghị đặc xá.

**4.** **Người đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, người bị kết án phạt tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn được đề nghị đặc xá phải có đủ các điều kiện sau đây**

 Có nhiều tiến bộ, có ý thức cải tạo tốt và được xếp loại chấp hành án phạt tù khá hoặc tốt theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự;

 Đã chấp hành án phạt tù được một thời gian do Chủ tịch nước quyết định nhưng ít nhất là một phần ba thời gian đối với trường hợp bị phạt tù có thời hạn, nếu trước đó đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù; đã chấp hành án phạt tù ít nhất là 14 năm đối với trường hợp bị phạt tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn, nếu sau khi đã được giảm xuống tù có thời hạn mà tiếp tục được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm sau đó không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù.

Người bị kết án về tội phá hoại việc thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội; tội phá hoại chính sách đoàn kết; tội tổ chức, cưỡng ép, xúi giục người khác trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân; tội trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân; người bị kết án từ 10 năm tù trở lên về một trong các tội quy định tại Chương các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người của Bộ luật Hình sự do cố ý hoặc người bị kết án từ 07 năm tù trở lên về tội cướp tài sản; tội bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản; tội sản xuất trái phép chất ma túy; tội mua bán trái phép chất ma túy; tội chiếm đoạt chất ma túy của Bộ luật Hình sự đã chấp hành án phạt tù được một thời gian do Chủ tịch nước quyết định nhưng ít nhất là một phần hai thời gian đối với trường hợp bị kết án phạt tù có thời hạn, nếu trước đó đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù; đã chấp hành án phạt tù ít nhất là 17 năm đối với trường hợp bị phạt tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn, nếu sau khi đã được giảm xuống tù có thời hạn mà tiếp tục được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm sau đó không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù;

Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, đã nộp án phí;

Đã thi hành xong nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác đối với người bị kết án phạt tù về các tội phạm tham nhũng hoặc tội phạm khác do Chủ tịch nước quyết định trong mỗi lần đặc xá;

Đã thi hành xong hoặc thi hành được một phần nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác nhưng do lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp chưa có điều kiện thi hành tiếp phần còn lại theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự đối với người bị kết án phạt tù không thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản này.

Trường hợp phải thi hành nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác đối với tài sản không thuộc sở hữu của Nhà nước thì phải được người được thi hành án đồng ý hoãn thi hành án hoặc không yêu cầu thi hành án đối với tài sản này;

 Khi được đặc xá không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự;

**5. Các trường hợp không được đề nghị đặc xá**

 Bị kết án phạt tù về tội phản bội Tổ quốc; tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân; tội gián điệp; tội xâm phạm an ninh lãnh thổ; tội bạo loạn; tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân; tội phá hoại cơ sở vật chất - kỹ thuật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tội làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tội phá rối an ninh; tội chống phá cơ sở giam giữ; tội khủng bố hoặc một trong các tội quy định tại Chương các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh của Bộ luật Hình sự;

 Bản án, phần bản án hoặc quyết định của Tòa án đối với người đó đang bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm theo hướng tăng nặng trách nhiệm hình sự;

 Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác;

 Trước đó đã được đặc xá;

 Có từ 02 tiền án trở lên.

**6. Quyền và nghĩa vụ của người được đề nghị đặc xá**

 Được phổ biến chính sách, pháp luật về đặc xá; thông báo Quyết định về đặc xá, văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về điều kiện của người được đề nghị đặc xá và thông tin khác về đặc xá liên quan đến người được đề nghị đặc xá.

 Liên hệ với thân nhân để thu thập giấy tờ, tài liệu cần thiết cho việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị đặc xá.

 Đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền cấp, xác nhận giấy tờ, tài liệu cần thiết cho việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị đặc xá.

 Cung cấp giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền đề nghị đặc xá; khai báo đầy đủ, trung thực thông tin về cá nhân liên quan đến việc đề nghị đặc xá.

 Khiếu nại, tố cáo theo quy định.

**7. Quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá**

**Người được đặc xá có quyền**

 Được cấp Giấy chứng nhận đặc xá;

 Được chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan giúp đỡ để hòa nhập với gia đình và cộng đồng, tạo điều kiện về việc làm, ổn định cuộc sống;

 Được hưởng các quyền khác như người đã chấp hành xong án phạt tù theo quy định của pháp luật.

**Người được đặc xá có nghĩa vụ**

 Xuất trình Giấy chứng nhận đặc xá với Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc tổ chức, đơn vị quân đội nơi người đó về cư trú hoặc làm việc;

Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết;

Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

**8. Khiếu nại về việc lập danh sách người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá nhân sự kiện trọng đại, ngày lễ lớn của đất nước**

 Người có đơn xin đặc xá có quyền khiếu nại về việc người đó có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá nhưng không được Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Chánh án Tòa án quân sự cấp quân khu đưa vào danh sách người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá.

 Người khiếu nại có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp khiếu nại đến người có thẩm quyền quy định.

 Thời hạn khiếu nại là 05 ngày kể từ ngày thông báo, niêm yết danh sách người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá quy định.

**9. Thẩm quyền và thời hạn giải quyết khiếu nại**

 Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Chánh án Tòa án quân sự cấp quân khu có trách nhiệm giải quyết khiếu nại trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.

Quyết định giải quyết khiếu nại phải được gửi ngay cho người khiếu nại và Viện kiểm sát đã thực hiện kiểm sát việc lập hồ sơ, danh sách người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá quy định tại Luật này.

 Trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền quy định thì trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại, người khiếu nại có quyền tiếp tục khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát quy định có quyền kiến nghị đến Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, kiến nghị, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm giải quyết, nếu chấp nhận khiếu nại, kiến nghị thì đưa vào danh sách người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá; nếu không chấp nhận thì đưa vào danh sách người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá; đồng thời thông báo bằng văn bản cho người khiếu nại, Viện kiểm sát kiến nghị.

**10. Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện đặc xá**

Cá nhân có quyền tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện đặc xá. Việc tố cáo và giải quyết tố cáo trong thực hiện đặc xá được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố cáo.